

[Báo cáo tháng] Ngày 11/10/2024

KINH TẾ VĨ MÔ VIỆT NAM

Trên đà phục hồi mạnh mẽ

Công ty cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam)

Trần Thị Ngọc Hòa

hoa.ttn@miraeasset.com.vn

XEM PHỤ LỤC 1 Ở CUỐI BÁO CÁO VỀ CÁC TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM.



NỘI DUNG

- ① Kinh tế Việt Nam trên đà phục hồi mạnh mẽ
- ② Việt Nam vẫn là điểm đến hấp dẫn của dòng vốn FDI
- ③ Xuất khẩu duy trì đà tăng trưởng
- ④ Sản xuất công nghiệp kỳ vọng tiếp tục cải thiện
- ⑤ Bán lẻ kỳ vọng phục hồi hơn nữa
- ⑥ Vốn đầu tư công kỳ vọng được đẩy mạnh trong những tháng tới
- ⑦ Lạm phát được kiểm soát tốt
- ⑧ Tín dụng kỳ vọng tăng tốc

[Tóm tắt]

- 1) Kinh tế Việt Nam duy trì đà tăng trưởng mạnh mẽ, với tăng trưởng GDP quý 3 tăng tốc lên 7,4% YoY và tăng trưởng 9 tháng đầu năm lên 6,8% YoY; do vậy, mục tiêu tăng trưởng 6,5% YoY trong năm nay là hoàn toàn khả thi.** Chính phủ hiện đang hướng tới mục tiêu tăng trưởng cao hơn là 7–7,5% trong kịch bản lạc quan, trong khi mức kỳ vọng của thị trường cũng tăng lên 6,3% YoY. **Nền kinh tế được kỳ vọng sẽ tiếp tục tăng trưởng cao trong quý 4, với các động lực chính là xuất khẩu, hoạt động sản xuất, thu hút FDI và du lịch.** Chính phủ sẽ tiếp tục ưu tiên giải ngân đầu tư công trong những tháng tới, góp phần đạt được mục tiêu tăng trưởng kinh tế cao hơn. Một số luật quan trọng như Luật Đầu tư công, Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp, cùng các nghị quyết về phát triển bất động sản và đầu tư hạ tầng sẽ được thảo luận tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV, kỳ vọng sẽ góp phần tháo gỡ các khó khăn còn tồn đọng của nền kinh tế.
- 2) Xu hướng lạm phát của Việt Nam đang hạ nhiệt,** giảm xuống 2,6% YoY trong tháng 9 từ mức 3,5% trong tháng 8 và 4,4% trong tháng 7. CPI trung bình 9 tháng đầu năm tăng 3,9% YoY, trong khi CPI cốt lõi vẫn ổn định ở mức 2,7% YoY. **Lạm phát dự kiến sẽ được kiểm soát tốt, mặc dù cần theo dõi chặt chẽ các yếu tố trong những tháng tới,** bao gồm tăng trưởng tín dụng nhanh hơn và giá lương thực có thể tăng do ảnh hưởng của bão và dịp Tết sắp tới.
- 3) Tăng trưởng tín dụng tăng tốc đáng kể trong tháng 9** (tính đến cuối tháng 9: +9% YTD; 17/9: +7,38% YTD; 26/8: +6,63% YTD). Chúng tôi tin rằng mục tiêu tăng trưởng tín dụng 15% trong năm nay là có thể đạt được. Nhu cầu tín dụng sẽ tiếp tục khởi sắc hơn trong quý 4 trong bối cảnh giải ngân đầu tư công được kỳ vọng sẽ tăng tốc, cùng với dấu hiệu khởi sắc của ngành Bất động sản và tiêu dùng nói chung. **Trong bối cảnh kinh tế vĩ mô ổn định hơn, Ngân hàng Nhà nước sẽ tiếp tục nỗ lực duy trì môi trường lãi suất thấp để hỗ trợ hoạt động kinh doanh.**

[Tóm tắt]

Bức tranh kinh tế 9 tháng đầu năm: Duy trì xu hướng hồi phục

Chỉ số kinh tế		2023					2024							
		9	10	11	12	1	2	3	4	5	6	7	8	9
Tiêu dùng	Tổng bán lẻ và dịch vụ tiêu dùng (Nghìn tỷ đồng)	528	545	552	516	522	507	512	520	517	521	524	529	536
	Tăng trưởng bán lẻ (% YoY)	8.4	8.8	10.9	-0.3	8.1	8.5	9.2	9.0	9.5	9.1	9.4	7.9	7.6
	Số lượt khách quốc tế (Triệu lượt)	1.1	1.1	1.2	1.4	1.5	1.5	1.6	1.6	1.4	1.2	1.2	1.4	1.3
	Số lượt khách nội địa (Triệu lượt)	7.5	5.2	4.5	5.0	7.5	14.0	8.5	10.5	12.0	14.0	13.0	10.0	6.0
Sản xuất công nghiệp	PMI sản xuất (Điểm)	49.7	49.6	47.3	48.9	50.3	50.4	49.9	50.3	50.3	54.7	54.7	52.4	47.3
	IIP (% YoY)	2.9	4.4	5.0	5.8	18.9	-5.9	4.8	7.4	10.0	12.4	11.1	8.4	10.8
	IIP công nghiệp chế biến, chế tạo (% YoY)	3.8	4.5	5.7	7.6	18.7	-5.9	5.1	7.8	11.9	15.0	13.8	9.1	13.1
Xuất nhập khẩu	Xuất khẩu (% YoY)	2.1	6.6	8.9	8.1	46.0	-5.5	13.2	11.1	17.5	14.8	21.1	15.6	11.1
	Xuất nhập khẩu (Tỷ USD)	59.2	62.4	61.5	60.9	65.4	48.0	64.5	61.0	66.6	64.8	70.4	71.9	65.8
	Cán cân thương mại (Tỷ USD)	2.2	2.7	1.9	2.1	3.6	1.4	2.9	1.1	-0.4	3.5	2.4	4.0	2.3
FDI	FDI giải ngân (Tỷ USD)	2.8	2.1	2.3	2.9	1.5	1.3	1.8	1.7	2.0	2.6	1.7	1.6	3.2
	FDI giải ngân (% YoY)	7.0	3.2	7.2	8.1	9.6	10.0	3.2	8.1	9.4	9.3	9.6	5.3	13.2
	FDI đăng ký (Tỷ USD)	2.1	5.6	3.1	7.8	2.4	1.9	1.9	3.1	1.8	4.1	2.8	2.5	4.3
	FDI đăng ký (% YoY)	4.2	49.9	15.5	200.4	40.9	36.0	-19.9	-9.7	-9.1	59.8	0.3	32.3	106.6
Vốn đầu tư từ NSNN	Vốn đầu tư từ NSNN (Nghìn tỷ đồng)	62	65	69	77	33	28	38	43	48	53	57	62	64
	Tăng trưởng vốn đầu tư từ NSNN (% YoY)	24.6	22.1	18.9	17.3	22.3	-6.6	8.6	8.6	4.5	-1.8	-2.4	2.4	3.7
Lạm phát	CPI (% YoY)	3.7	3.6	3.4	3.6	3.4	4.0	4.0	4.4	4.4	4.3	4.4	3.5	2.6
	CPI cơ bản (% YoY)	3.8	3.4	3.2	3.0	2.7	3.0	2.8	2.8	2.7	2.6	2.6	2.5	2.5
	CPI lương thực, thực phẩm (% YoY)	2.9	2.8	3.0	2.9	2.3	4.2	4.0	4.3	4.5	4.7	4.3	3.7	3.9
	CPI giao thông (% YoY)	3.2	3.9	1.6	2.6	1.6	2.6	2.7	4.2	5.6	3.0	4.4	-1.5	-5.3
Tỷ giá	USD/VND	24,305	24,565	24,261	24,269	24,425	24,648	24,791	25,335	25,450	25,455	25,264	24,875	24,568
	Thay đổi (% MoM)	0.9	1.1	-1.2	0.0	0.6	0.9	0.6	2.2	0.5	0.0	-0.8	-1.5	-1.2

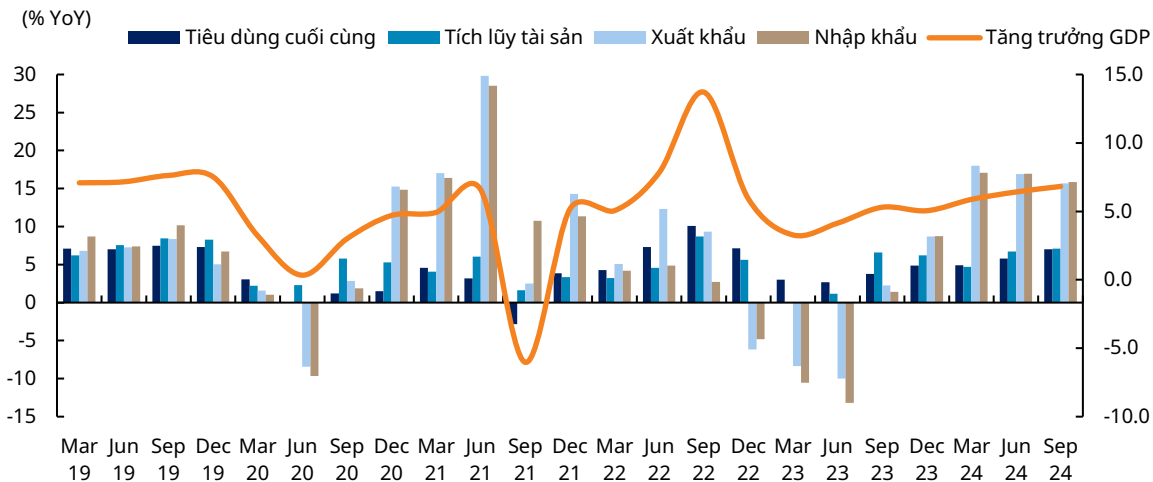
Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam, Tổng cục thống kê, Tổng cục hải quan, Bộ kế hoạch đầu tư, Ngân hàng Nhà nước, S&P Global. Ghi chú: Đối với dữ liệu các động lực tăng trưởng kinh tế, màu xanh thể hiện sự cải thiện so với tháng trước đó, màu đỏ thể hiện dữ liệu âm. Đối với dữ liệu lạm phát, màu xanh thể hiện lạm phát thấp hơn hoặc bằng so với tháng trước đó, màu đỏ thể hiện dữ liệu lạm phát từ mức 3% trở lên.

① Kinh tế Việt Nam trên đà phục hồi mạnh mẽ

GDP Việt Nam duy trì đà tăng trưởng mạnh mẽ

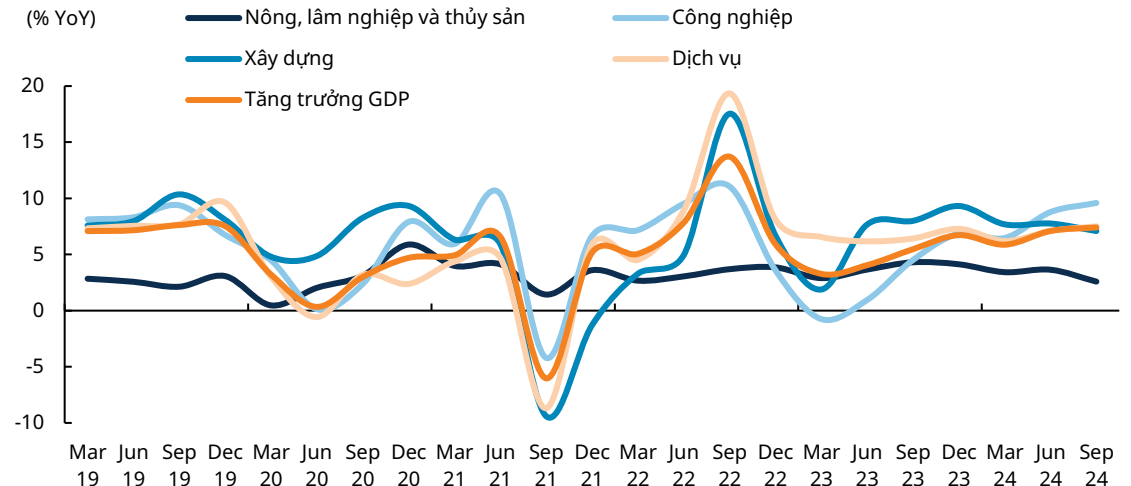
- **Bất chấp ảnh hưởng từ bão Yagi, GDP Việt Nam tăng trưởng mạnh 7,4% YoY trong quý 3 (phù hợp với dự báo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong kịch bản không có bão):**
 - *Theo ngành:* Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản (+2,6% YoY) tăng trưởng chậm hơn so với cùng kỳ các năm trước, do chịu ảnh hưởng nặng nề của bão vào tháng 9. Trong khi đó, Công nghiệp và Xây dựng (+9,1% YoY) và Dịch vụ (+7,5% YoY) vẫn duy trì đà tăng trưởng.
 - *Theo phương pháp chi tiêu:* Tiêu dùng cuối cùng (+7% YoY) đóng góp 59,8% vào tổng tăng trưởng GDP; Tích lũy tài sản (+7,1% YoY) đóng góp 39%; Xuất khẩu ròng đóng góp 1,2% (xuất khẩu: +15,7% YoY; nhập khẩu: +15,8% YoY).
- **GDP Việt Nam tăng trưởng 6,82% YoY trong 9 tháng đầu năm:**
 - Tiêu dùng cuối cùng (+6,2% YoY) đóng góp 62,7%;
 - Tích lũy tài sản (+6,9% YoY) đóng góp 36,7%;
 - Xuất khẩu ròng đóng góp 0,7% (xuất khẩu: +16,9% YoY; nhập khẩu: +17,1% YoY).
- **Chúng tôi cho rằng tác động tiêu cực của bão Yagi đối với nền kinh tế Việt Nam sẽ được bù đắp bởi các động lực tăng trưởng khác:**
 - Theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, ước tính tăng trưởng GDP cả năm giảm 0,15%p so với kịch bản không có bão là 6,8%-7% YoY. Bão đã ảnh hưởng đến 26 tỉnh, thành phố phía Bắc (chiếm khoảng 41% GDP và 40% dân số cả nước).
 - **Các chính sách hỗ trợ nhằm giảm thiểu thiệt hại do bão gây ra**, bao gồm: 1) Chính phủ ban hành Nghị quyết 143/NQ-CP ngày 17/9/2024 về các giải pháp chủ yếu để khẩn trương khắc phục hậu quả của bão Yagi; 2) Gói tín dụng mới 405 nghìn tỷ đồng, với lãi suất giảm 0,5%-2%p; 3) Ngân hàng Nhà nước xin ý kiến dự thảo gia hạn thời gian trả nợ tối đa 1 năm cho khách hàng bị ảnh hưởng bởi cơn bão; 4) Miễn, giảm, giãn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng cho khách hàng bị ảnh hưởng bởi cơn bão.

Tăng trưởng GDP lũy kế (YTD) theo động lực tăng trưởng



Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp, dữ liệu từ GSO

Tăng trưởng GDP hàng quý theo ngành



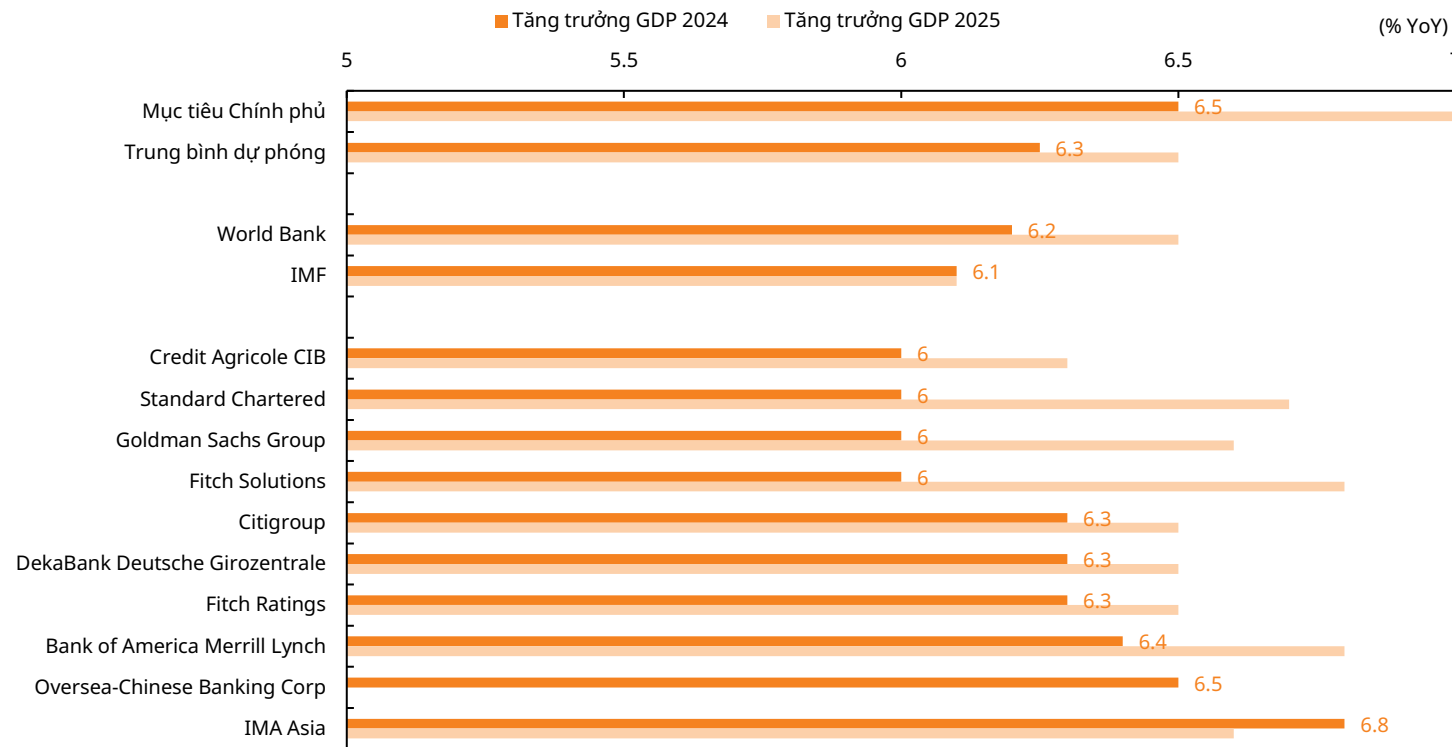
Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp, dữ liệu từ GSO

① Kinh tế Việt Nam trên đà phục hồi mạnh mẽ (Tiếp theo)

Triển vọng tăng trưởng GDP 2024

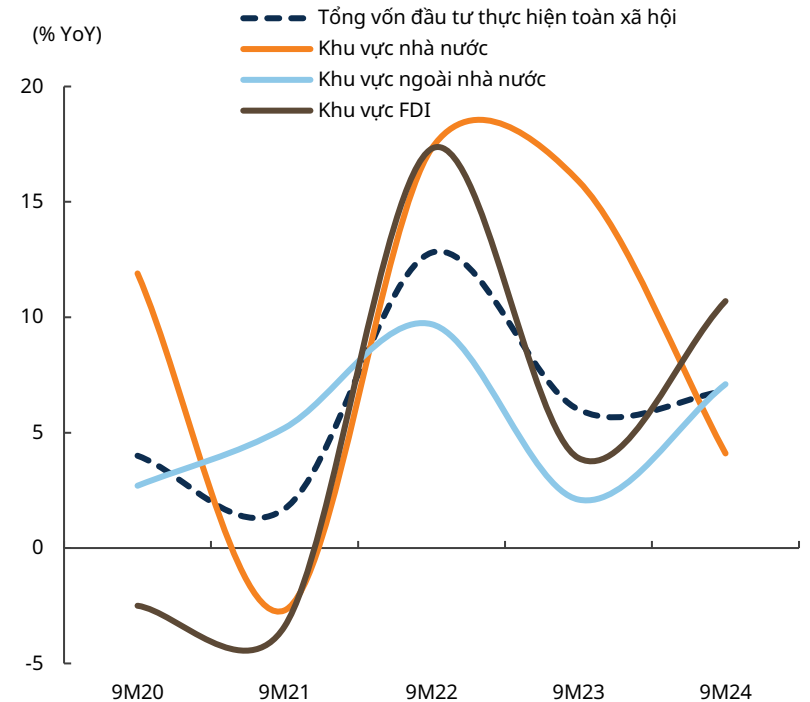
- Với tốc độ tăng trưởng GDP trong quý 3 (+7,4% YoY) và 9 tháng (+6,8% YoY), mục tiêu tăng trưởng cả năm 6,5% YoY là hoàn toàn khả thi. Hiện tại, **Chính phủ đang hướng tới mục tiêu tăng trưởng cao hơn là 7-7,5% trong kịch bản lạc quan**. Kỳ vọng của thị trường cũng tăng lên 6,3% YoY từ mức dự báo trước đó là 6% YoY.
- Nền kinh tế được kỳ vọng sẽ tiếp tục tăng trưởng cao trong quý 4, với các động lực chính là xuất khẩu, hoạt động sản xuất, thu hút FDI và du lịch.**
- Theo số liệu tổng vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội của Tổng Cục thống kê, khu vực FDI dẫn dắt đà tăng trưởng 9 tháng đầu năm, trong khi đầu tư công đã giảm so với mức nền cao của năm ngoái. Nói cách khác, vẫn còn dư địa để đạt được mục tiêu tăng trưởng GDP của Chính phủ từ động lực đầu tư công. Giống như các năm trước, Chính phủ sẽ thúc đẩy giải ngân đầu tư công trong những tháng cuối năm, góp phần đạt được mục tiêu tăng trưởng kinh tế cao hơn.
- Một số luật quan trọng** như Luật Đầu tư công, Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp, **cùng các nghị quyết về phát triển bất động sản, đầu tư hạ tầng** sẽ được thảo luận tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV (Đợt 1: Từ ngày 21/10 đến ngày 8/11; Đợt 2: Từ ngày 18/11 đến ngày 28/11), **kỳ vọng sẽ góp phần tháo gỡ các khó khăn còn tồn đọng của nền kinh tế.**

Mức tăng trưởng GDP kỳ vọng



Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp

Tổng vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội 9 tháng đầu năm



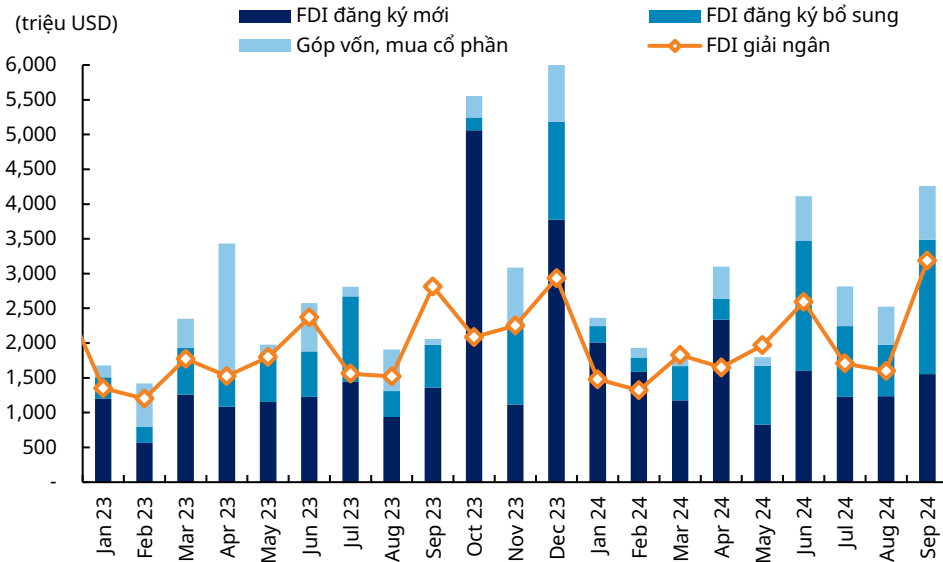
Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp, GSO

② Việt Nam vẫn là điểm đến hấp dẫn của dòng vốn FDI

FDI giữ đà tăng trưởng trong 9 tháng đầu năm

- Việt Nam vẫn giữ được vị thế là điểm đến đầu tư hấp dẫn, thể hiện qua mức tăng trưởng đáng kể của FDI trong 9 tháng đầu năm:
 - Giải ngân:** 17,3 tỷ USD(+8,9% YoY);
 - Vốn đăng ký:** 24,78 tỷ USD (+11,6% YoY), với nhiều dự án lớn và giá trị gia tăng cao trong lĩnh vực bán dẫn, năng lượng, sản xuất linh kiện, sản phẩm điện tử;
 - FDI đăng ký vào Bất động sản tăng vọt 123,6% YoY, một phần nhờ vào kỳ vọng về sự phục hồi của bất động sản Việt Nam, cùng với các luật sửa đổi về bất động sản có hiệu lực từ tháng 8/2024.
- Việt Nam đang hướng đến mục tiêu thu hút FDI vào lĩnh vực công nghệ cao:
 - Luật Công nghiệp Công nghệ số được đề xuất tiếp tục đưa ra các ưu đãi cho doanh nghiệp;
 - Xây dựng cơ chế ưu đãi cao nhất để thu hút các dự án đầu tư nước ngoài vào ngành công nghiệp bán dẫn và điện tử (Quyết định 1018 ban hành Chiến lược phát triển ngành công nghiệp bán dẫn Việt Nam đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050).
- Triển vọng thu hút FDI vẫn khả quan** khi Việt Nam tiếp tục triển khai các cơ chế ưu đãi đầu tư đặc biệt cho các dự án trong lĩnh vực đổi mới sáng tạo, R&D và công nghệ cao. Quan trọng hơn, việc cải thiện cơ sở hạ tầng, môi trường kinh doanh, nguồn lao động dồi dào là các động lực dài hạn trong việc thu hút FDI.

FDI đăng ký và giải ngân hàng tháng



Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam, Bộ Kế hoạch và Đầu tư

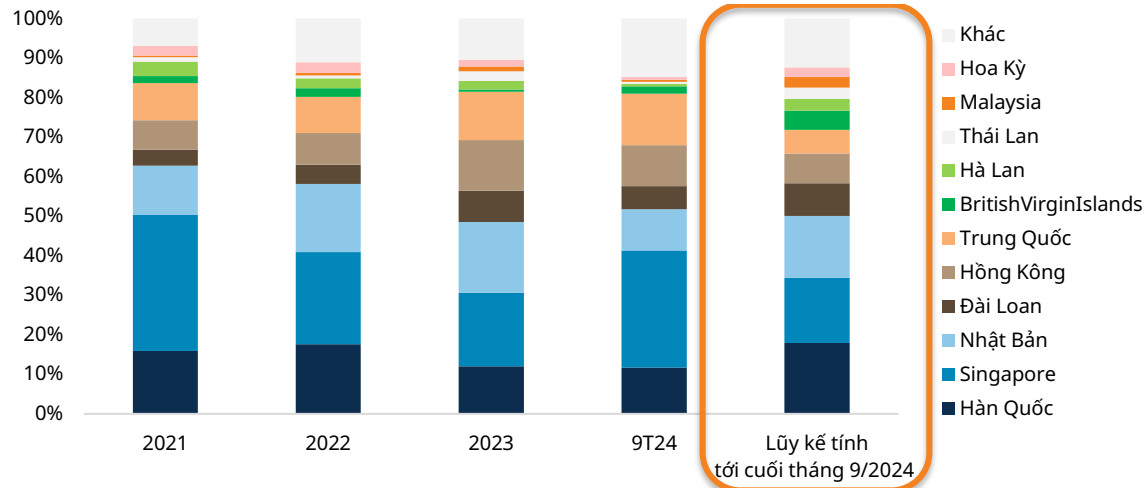
Các dự án FDI lớn trong 9 tháng đầu năm

FDI đăng ký	Quốc gia	Vốn đăng ký
Capital Land	Singapore	661 triệu USD
Trina Solar	Trung Quốc	454,4 triệu USD
Dự án Tổ hợp công nghệ tế bào quang điện của Gokin Solar	Hong Kong	274,8 triệu USD
Dự án nhà máy thiết bị điện tử của BOE	Trung Quốc	275 triệu USD
Dự án nhà máy sợi sinh học Bio-BDO (Butanediol) của Hyosung	Hàn Quốc	730 triệu USD
Tập đoàn Talway	Trung Quốc	700 triệu USD
Electronic Tripod Việt Nam	Đài Loan	250 triệu USD
Tập đoàn Pandora	Đan Mạch	150 triệu USD
Dự án Nhà máy FCPV Foxconn Bắc Ninh	Đài Loan	383 triệu USD
Tập đoàn công nghệ Amkor	Mỹ	1,07 tỷ USD
Foxconn (dự án về sản phẩm giải trí thông minh và thiết bị hệ thống thông minh)	Đài Loan	551 triệu USD

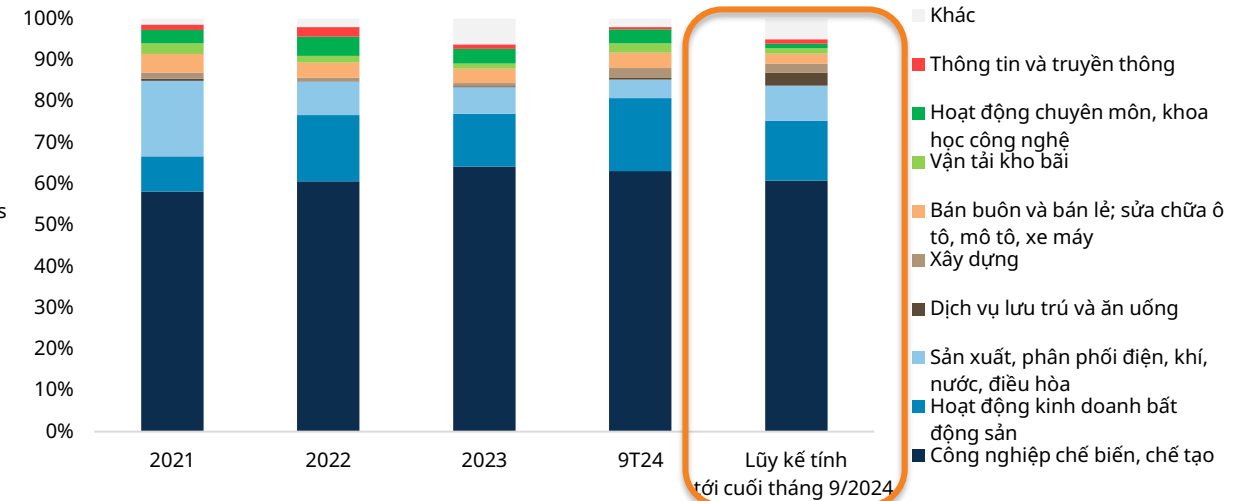
Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp

② Việt Nam vẫn là điểm đến hấp dẫn của dòng vốn FDI (Tiếp theo)

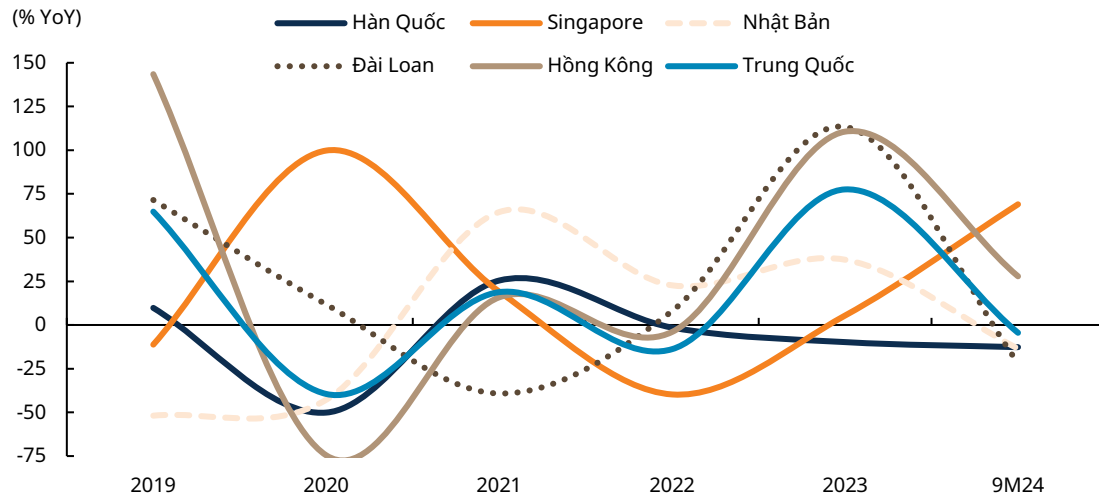
FDI đăng ký từ Singapore chiếm tỷ trọng lớn nhất (29,7%) trong 9 tháng đầu năm



FDI đăng ký tập trung vào sản xuất tại Việt Nam (chiếm 63,1% trong 9 tháng đầu năm)

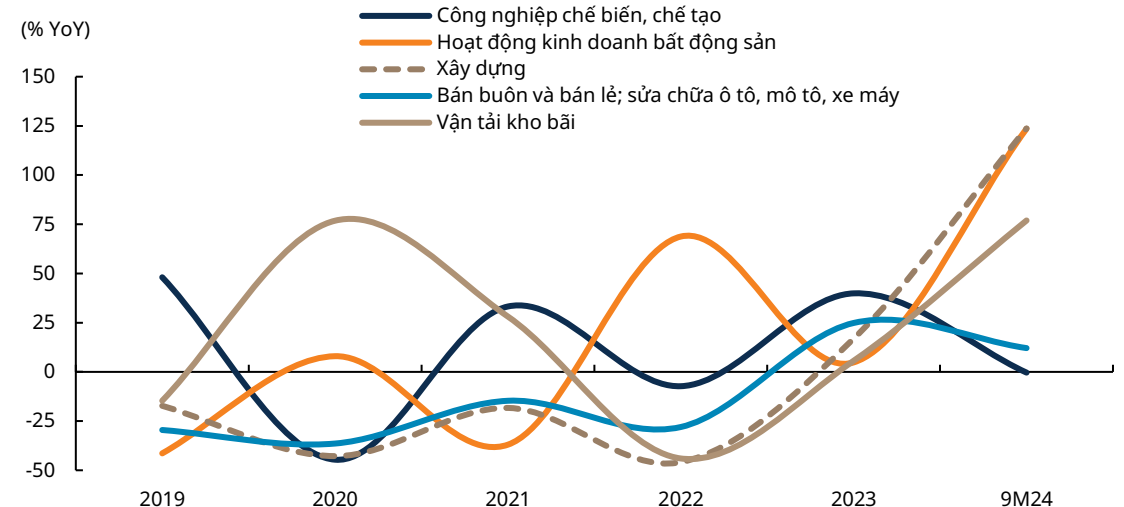


FDI đăng ký từ Singapore dẫn đầu đà tăng trưởng trong 9 tháng đầu năm



Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam, Bộ Kế hoạch và Đầu tư

FDI đăng ký vào Bất động sản và Xây dựng tăng trưởng mạnh trong 9 tháng đầu năm



Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam, Bộ Kế hoạch và Đầu tư

② Việt Nam vẫn là điểm đến hấp dẫn của dòng vốn FDI (Tiếp theo)

Kế hoạch đầu tư FDI vào Việt Nam (Cập nhật trong 9 tháng đầu năm 2024)

- Nhiều doanh nghiệp lớn trong **ngành điện tử, bán dẫn** có kế hoạch mở rộng đầu tư tại Việt Nam như **Intel, Samsung, Synopsys, Qualcomm, Infineon, Amkor**.
- **15 công ty Mỹ**, bao gồm cả các công ty bán dẫn, sẵn sàng đầu tư 8 tỷ USD vào **cơ sở hạ tầng năng lượng sạch** tại Việt Nam.
- **Hyosung (Hàn Quốc)** đã đầu tư 3,5 tỷ USD vào Việt Nam, dự kiến đầu tư thêm 2 tỷ USD trong năm nay.
- Từ ngày 18–21/3/2024, **50 doanh nghiệp Mỹ** trong các lĩnh vực công nghệ, năng lượng, hàng không và quốc phòng, nông nghiệp và thực phẩm đến Việt Nam.
- **Công ty Apple** có kế hoạch tăng cường đầu tư vào Việt Nam.
- Phó chủ tịch **công ty công nghệ Nvidia** của Mỹ đã đến thăm Việt Nam vào tháng 4 để thảo luận về hợp tác về hệ sinh thái bán dẫn và AI.
- **Samsung** dự kiến đầu tư thêm 1 tỷ USD mỗi năm tại Việt Nam.
- **Alibaba** dự định xây trung tâm dữ liệu tại Việt Nam.
- Các **doanh nghiệp lớn của Hàn Quốc** như **Hyundai Motor, Lotte, Doosan Enerbility, Hyosung** cam kết tiếp tục đầu tư vào Việt Nam.
- **Tập đoàn Adani (Ấn Độ)** có kế hoạch đầu tư vào Việt Nam với tổng vốn dự kiến 2 tỷ USD.
- Ông Jason Lo, CEO **Tập đoàn Johnson (Đài Loan - Trung Quốc)** cho biết, doanh nghiệp này muốn thành lập Nhà máy số 2 tại KCN Thuận Thành I, với tổng vốn đầu tư 100 triệu USD.
- Trong làn sóng đa dạng hóa chuỗi cung ứng và giảm sự phụ thuộc vào chip bán dẫn từ Trung Quốc và Đài Loan, nhiều **công ty bán dẫn của EU** đang tìm kiếm đối tác thay thế ở khu vực châu Á, trong đó Việt Nam và Ấn Độ là hai ứng cử viên tiềm năng.
- Tọa đàm Tăng cường hợp tác Việt Nam - Hoa Kỳ trong phát triển ngành **công nghiệp bán dẫn và trí tuệ nhân tạo**.
- **Tập đoàn dầu mỏ Saudi Aramco** của Arab Saudi mong muốn tìm hiểu thị trường và tiến hành đầu tư xây dựng các **nhà máy lọc hoá dầu** tại Việt Nam.
- Bắc Ninh và **Samsung Display** ký bản ghi nhớ phát triển dự án màn hình, linh kiện điện tử trị giá 1,8 tỷ USD.
- **SpaceX** có kế hoạch đầu tư 1,5 tỷ USD tại Việt Nam.

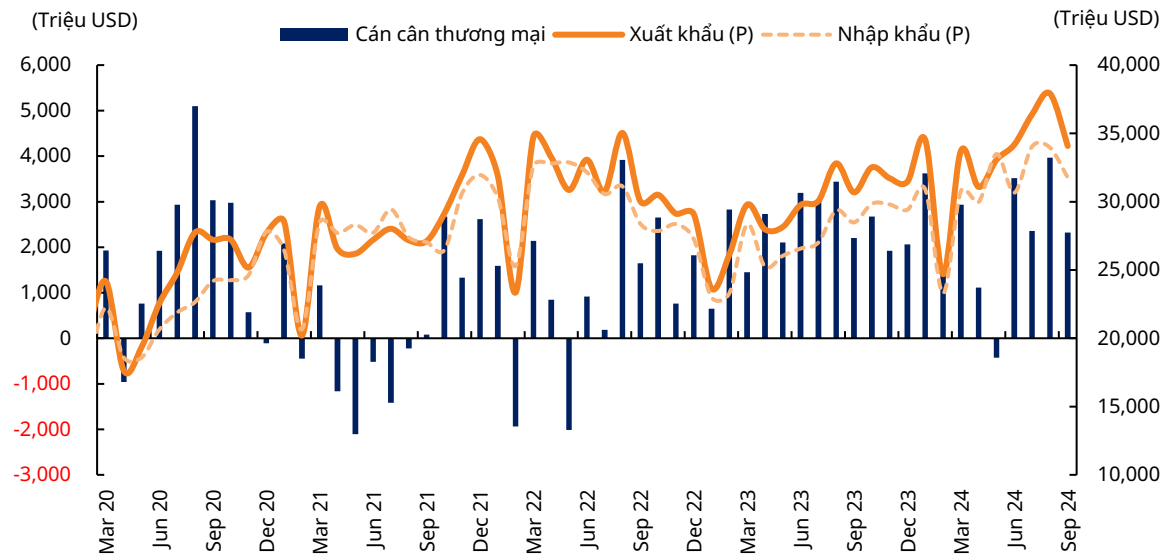
Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp

③ Xuất khẩu duy trì đà tăng trưởng

Xuất khẩu duy trì tốc độ tăng trưởng hai chữ số

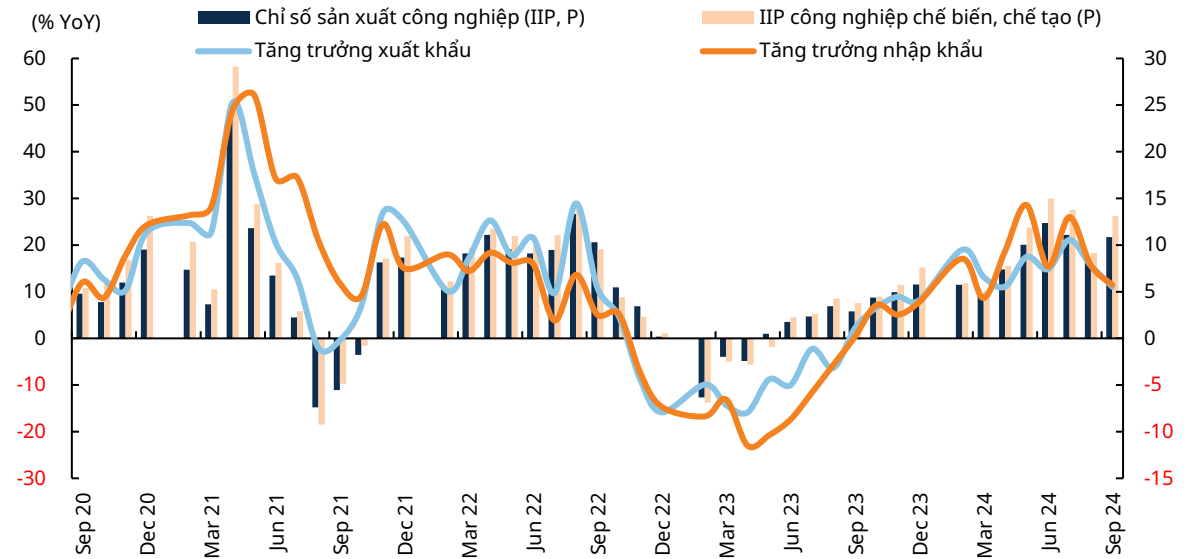
- Xuất khẩu (+15,4% YoY) và nhập khẩu (+17,3% YoY) duy trì đà hồi phục trong 9 tháng đầu năm** (năm 2023 giảm lần lượt là 4,6% YoY và 9,1% YoY). Thặng dư thương mại tiếp tục mở rộng, đạt 20,8 tỷ USD 9 tháng đầu năm.
 - Động lực chính cho tăng trưởng xuất khẩu đến từ xuất khẩu Máy tính, điện tử và linh kiện (+27,4% YoY) khi nhu cầu toàn cầu về hàng điện tử gia tăng và Điện thoại và linh kiện (+7,2% YoY);
 - Xuất khẩu Thủy sản (3Q24: +15,1% YoY; 2Q24: +6,1% YoY), Dệt may (3Q24: +15,9% YoY; 2Q24: +1,6% YoY), Sắt thép (3Q24: +20% YoY; 2Q24: -6,6% YoY) đang trên đà hồi phục.
 - Xuất khẩu sang Mỹ (+25,6% YoY), EU (+17% YoY), ASEAN (+13% YoY) dẫn đầu mức tăng trưởng xuất khẩu, trong khi Trung Quốc (+4,4% YoY) tăng thấp.
- Xuất khẩu kỳ vọng tiếp tục là điểm sáng cho động lực tăng trưởng kinh tế trong quý 4**, nhờ vào:
 - Nhu cầu tại một số thị trường chính kỳ vọng tiếp tục hồi phục;
 - Sự cải thiện nhu cầu của thị trường Trung Quốc khi có nhiều chính sách kích thích kinh tế mới.
- Rủi ro chính cần theo dõi:** 1) Sự chậm lại ở các thị trường xuất khẩu chính trong bối cảnh PMI sản xuất suy giảm; 2) chi phí năng lượng và vận chuyển hàng hóa tăng khi xung đột địa chính trị gia tăng.

Xuất nhập khẩu hàng tháng của Việt Nam



Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp, dữ liệu từ Tổng cục hải quan

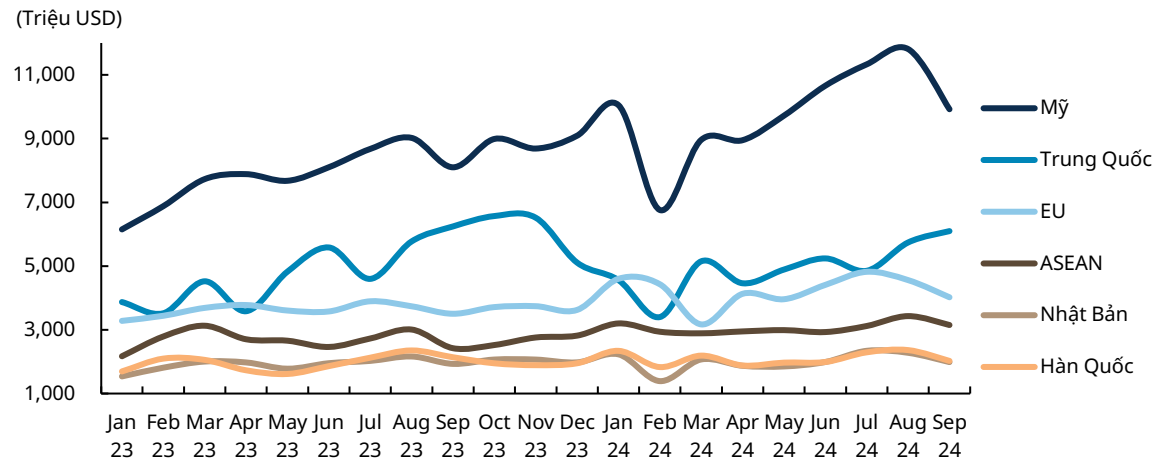
Chỉ số sản xuất công nghiệp và tăng trưởng xuất nhập khẩu hàng tháng



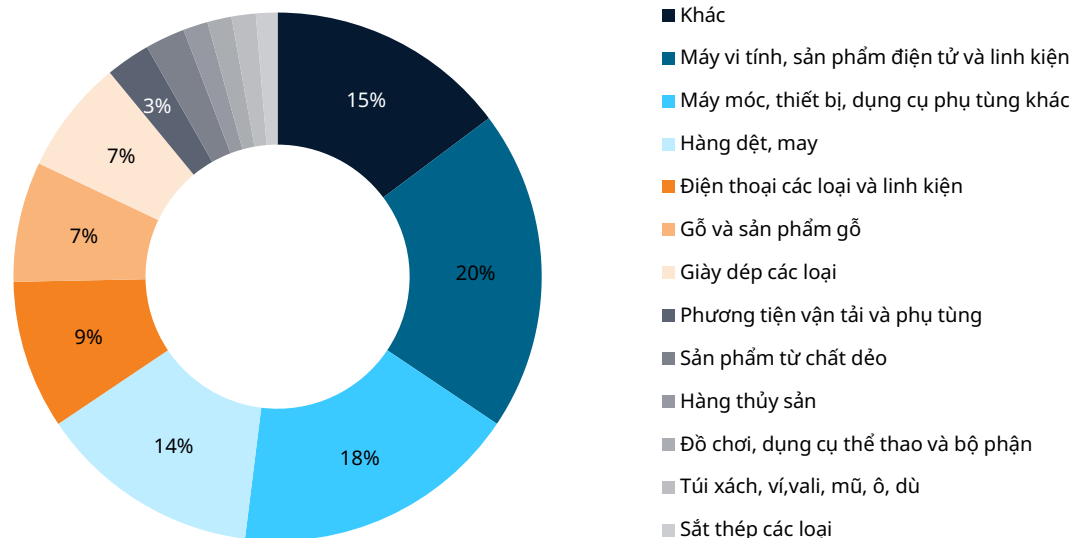
Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp, dữ liệu từ GSO và Tổng cục hải quan
Ghi chú: Dữ liệu IIP tháng 9 được GSO ước tính và sẽ cập nhật lại

③ Xuất khẩu duy trì đà tăng trưởng (Tiếp theo)

Xuất khẩu của Việt Nam theo đối tác thương mại



Xuất khẩu sang Mỹ theo mặt hàng trong 9 tháng đầu năm 2024

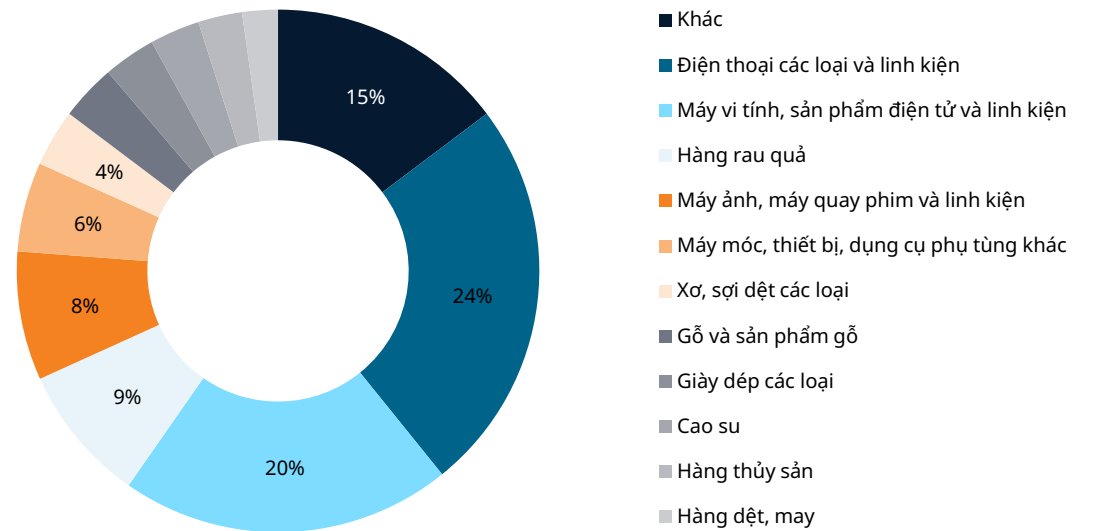


Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp, dữ liệu từ Tổng cục hải quan

Xuất khẩu của Việt Nam theo mặt hàng (% YoY)

Các mặt hàng xuất khẩu chính	Tỷ trọng 9T24	2024						
		4	5	6	7	8	9	
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	18%	28%	26%	30%	17%	29%	16%	
Điện thoại các loại và linh kiện	14%	3%	46%	16%	22%	-9%	-8%	
Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác	13%	12%	29%	34%	37%	32%	23%	
Hàng dệt, may	9%	1%	0%	3%	14%	18%	16%	
Giày dép các loại	6%	0%	9%	15%	19%	22%	17%	
Phương tiện vận tải và phụ tùng	4%	-5%	14%	-2%	15%	10%	-10%	
Gỗ và sản phẩm gỗ	4%	26%	25%	16%	24%	18%	10%	
Hàng thủy sản	2%	4%	6%	8%	17%	15%	13%	
Sắt thép các loại	2%	6%	-14%	-10%	6%	33%	22%	

Xuất khẩu sang Trung Quốc theo mặt hàng trong 9 tháng đầu năm 2024



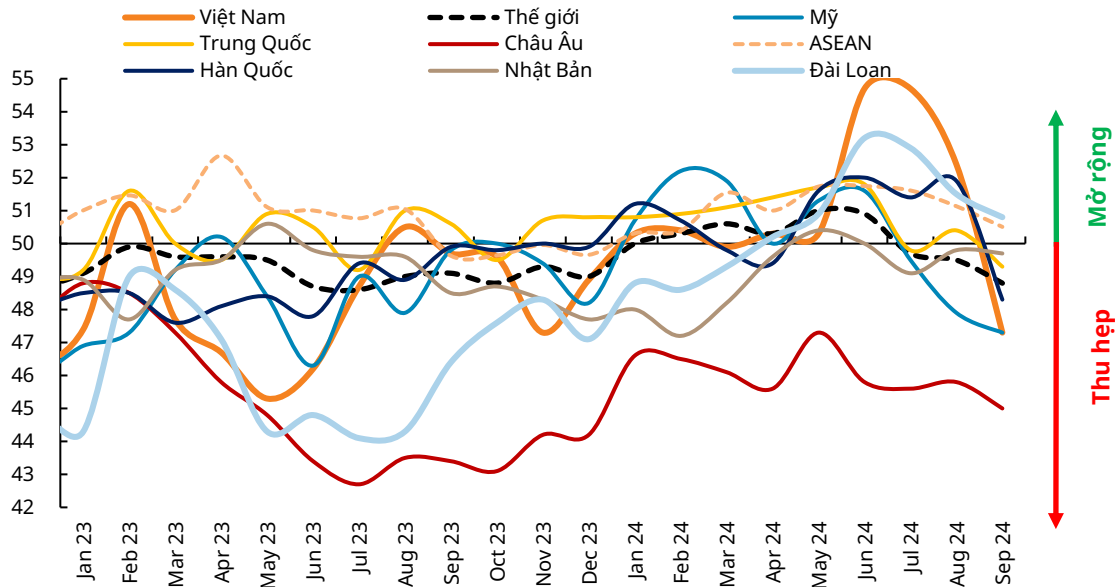
Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp, dữ liệu từ Tổng cục hải quan

④ Sản xuất công nghiệp kỳ vọng tiếp tục cải thiện

Ảnh hưởng tiêu cực tạm thời của bão Yagi

- Mặc dù chịu tác động tiêu cực từ bão Yagi, IIP tháng 9 vẫn tăng trưởng mạnh mẽ +10,8% từ mức nền thấp của cùng kỳ năm trước.
 - IIP sản xuất tăng trưởng mạnh (+13,1% YoY), dẫn đầu là sự cải thiện liên tục của May mặc (+19,7% YoY) và Dệt may (+11,2% YoY), Sản phẩm cao su và nhựa (+24,9% YoY), Hóa chất và sản phẩm hóa chất (+19,9%).
- Tính chung 9 tháng đầu năm, sản xuất công nghiệp duy trì đà tăng trưởng, +8,6% YoY.
- Chỉ số PMI sản xuất tháng 9 theo khảo sát của S&P Global giảm xuống còn 47,3 điểm (mức giảm mạnh nhất kể từ tháng 11/2023), chủ yếu là do tác động của bão Yagi. Cụ thể, sản lượng, đơn đặt hàng mới, mua hàng và tồn kho đầu vào đều giảm trong bối cảnh các doanh nghiệp tạm thời đóng cửa và chậm trễ các dây chuyền sản xuất và chuỗi cung ứng. Tuy nhiên, **sự gián đoạn này dự kiến chỉ là tạm thời và các công ty vẫn tin tưởng vào triển vọng sản xuất**, do đó vẫn tăng việc làm.
- Chúng tôi kỳ vọng sản xuất công nghiệp sẽ cải thiện trong thời gian tới, nhờ vào: 1) nhu cầu tăng đối với các sản phẩm xuất khẩu; 2) nhu cầu trong nước tăng để chuẩn bị cho kỳ nghỉ Tết; 3) tín hiệu từ nhập khẩu nguyên liệu đầu vào (9 tháng: +17,3% YoY).
- Rủi ro cần theo dõi: Tăng trưởng kinh tế yếu hơn dự kiến và mức tiêu thụ yếu của các đối tác thương mại chính của Việt Nam.

Chỉ số PMI sản xuất Việt Nam và các đối tác thương mại lớn



Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp, dữ liệu từ S&P Global

Thành phần chỉ số PMI sản xuất của Việt Nam (Tháng 9/2024)

Chi tiết PMI	Tháng 9/2024
PMI sản xuất	47,3 điểm
➤ Đơn đặt hàng mới (30%)	Số lượng đơn đặt hàng mới giảm mạnh, nhưng đơn đặt hàng xuất khẩu mới chỉ giảm nhẹ.
➤ Sản lượng (25%)	Sản lượng sụt giảm đáng kể (mức suy giảm đáng kể nhất kể từ tháng 1/2023), sau khi tăng mạnh trong tháng 8.
➤ Việc làm (20%)	Tăng nhẹ. Việc làm đã tăng suốt ba trong bốn tháng qua.
➤ Thời gian giao hàng của nhà cung cấp (15%)	Kéo dài
➤ Tồn kho hàng mua (10%)	Giảm nhanh
➤ Tâm lý/kỳ vọng của doanh nghiệp	Lạc quan

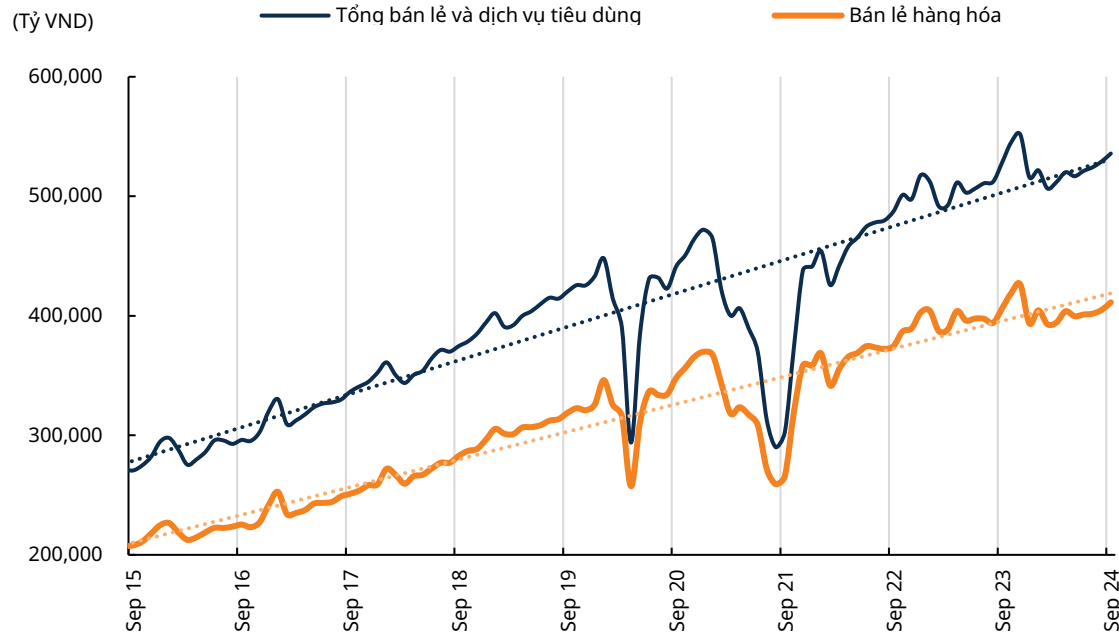
Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp, dữ liệu từ S&P Global

⑤ Bán lẻ kỳ vọng phục hồi hơn nữa

Bán lẻ trên đà hồi phục, mặc dù có phần chậm lại 2 tháng gần đây

- **Tăng trưởng bán lẻ và dịch vụ tiêu dùng chậm lại vào tháng 9** (+7,6% YoY), chủ yếu do Dịch vụ du lịch (+1,9% YoY) trong bối cảnh bão Yagi. Trong khi đó, Bán lẻ hàng hóa tăng trưởng ổn định (tháng 9: +7,7% YoY).
- **Trong 9 tháng đầu năm, bán lẻ phục hồi với tốc độ chậm** (+8,8% YoY; nếu loại trừ các yếu tố giá cả, doanh số bán lẻ tăng 5,8% YoY), so với tốc độ tăng trưởng trung bình hàng tháng là 11,9% trong giai đoạn trước đại dịch từ năm 2017-2019.
 - Bán lẻ hàng hóa tăng trưởng ổn định +7,9% YoY;
 - Dịch vụ lưu trú ăn uống (+13,6% YoY) và Dịch vụ lữ hành (+16,7% YoY) tiếp tục là động lực chính cho bán lẻ; với sự phục hồi của du lịch (lượng khách quốc tế tăng 43% YoY). Tuy nhiên, so với thời điểm trước đại dịch, lượng khách quốc tế đã giảm 1,3% so với 9 tháng đầu năm 2019; trong đó, khách Trung Quốc và châu Âu giảm lần lượt 32% và 13,2%.
- **Chúng tôi giữ nguyên kỳ vọng về sự hồi phục của bán lẻ tiêu dùng trong thời gian tới**, nhờ vào: 1) Kinh tế tiếp tục tăng trưởng, với tỷ lệ thất nghiệp thấp (3Q24: 2,24%); 2) Xu hướng tăng chi tiêu vào các dịp lễ cuối năm; 3) Các chính sách kích cầu nhằm thúc đẩy du lịch và sự phục hồi của ngành du lịch.
- **Về rủi ro cần lưu ý, sự phục hồi chậm lại của lĩnh vực bất động sản có thể ảnh hưởng đến hành vi mua sắm của người tiêu dùng.**

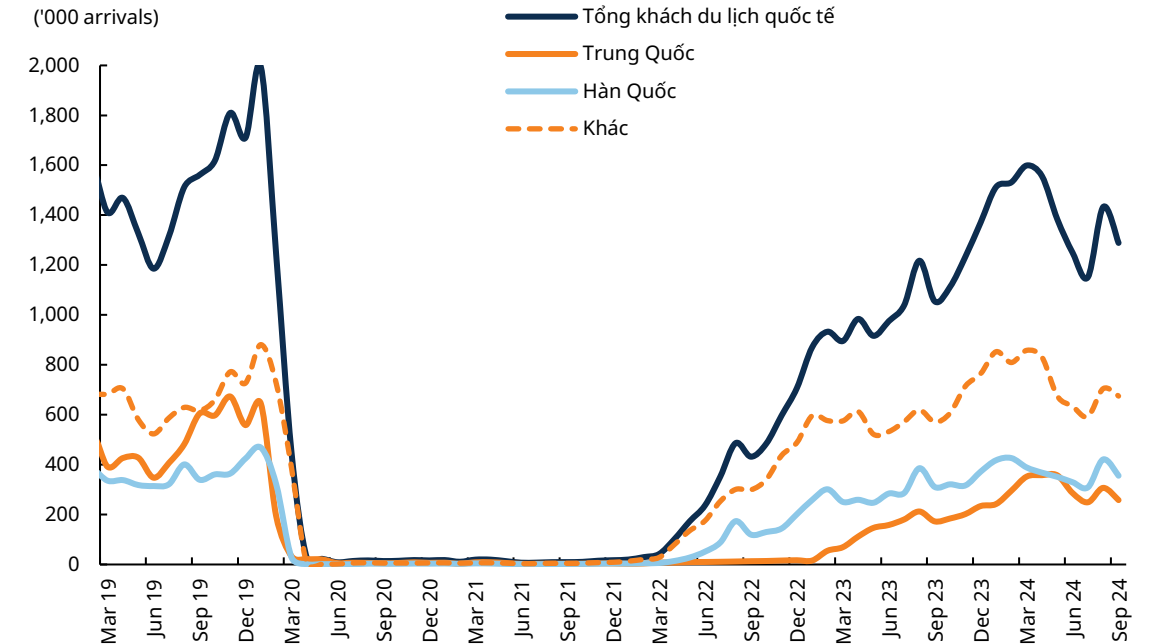
Doanh thu bán lẻ



Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp, dữ liệu từ GSO

Ghi chú: Dữ liệu bán lẻ tháng 9 được GSO ước tính và sẽ cập nhật lại

Số lượt khách du lịch quốc tế của Việt Nam



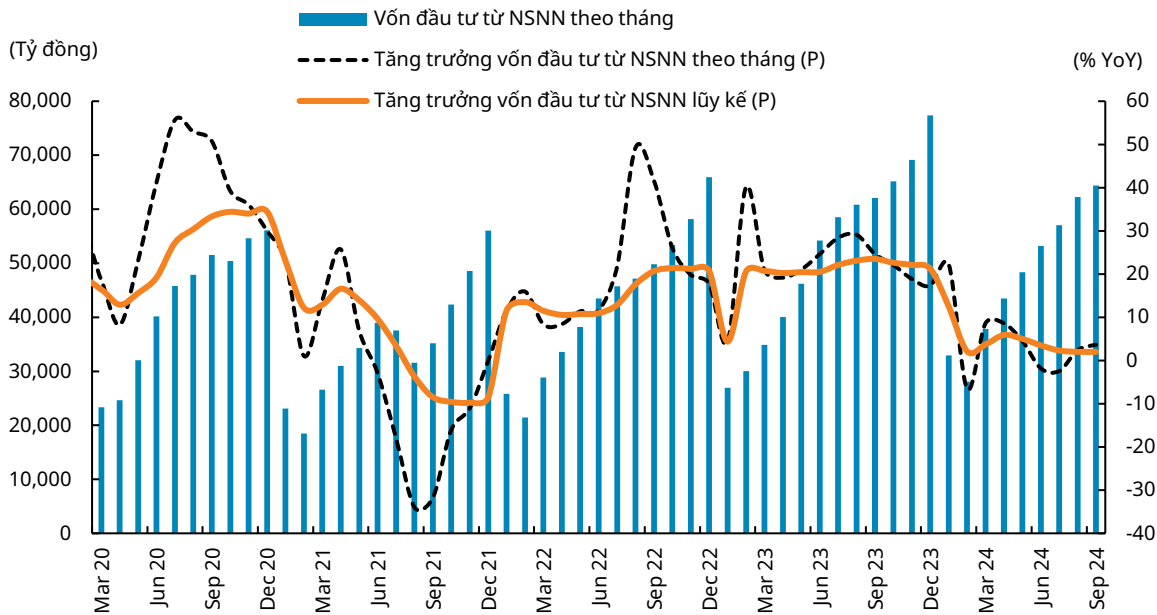
Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp, dữ liệu từ GSO

① Kinh tế vĩ mô Việt Nam (Tiếp theo)

Vốn đầu tư công đóng vai trò động lực chính cho tăng trưởng GDP trung và dài hạn

- Trong 9 tháng đầu năm, chi đầu tư phát triển của Ngân sách Nhà nước giảm 11,8% YoY, ước đạt 320,6 nghìn tỷ đồng, đạt 47,3% kế hoạch cả năm. Trong khi đó, Ngân sách Nhà nước thặng dư 191,9 nghìn tỷ đồng trong 9 tháng đầu năm (so với mức thâm hụt ước tính trong kế hoạch đầu năm là 399,4 nghìn tỷ đồng). Do vậy, vốn đầu tư công dự kiến sẽ được thúc đẩy trong thời gian tới.
- Đầu tư công cũng được coi là động lực chính thúc đẩy tăng trưởng GDP trong trung và dài hạn. Việc sửa đổi Luật Đầu tư công sẽ được thảo luận tại Kỳ họp thứ 8 của Quốc hội khóa XV (Đợt 1: 21/10 đến 8/11; Đợt 2: 18/11 đến 28/11). Ngoài ra, nhiệm kỳ mới của Quốc hội khóa XV bắt đầu từ năm 2026 dự kiến sẽ đẩy nhanh hơn nữa đầu tư cơ sở hạ tầng để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.
- Thủ tướng yêu cầu rút ngắn tiến độ, hoàn thành sân bay Long Thành trước ngày 31/12/2025. Trong quy hoạch phát triển hạ tầng đồng bộ đến năm 2030, ưu tiên xây dựng tuyến đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam (dự kiến đầu tư 151,2 tỷ USD vào năm 2030 và 312 tỷ USD vào năm 2050) và đẩy nhanh các dự án đường sắt đô thị.

Vốn đầu tư nhà nước hàng tháng



Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam dữ liệu từ GSO

Thu chi ngân sách Nhà nước

	9T2024 (Nghìn tỷ VND)	% Kế hoạch 2024	% YoY
Thu NSNN	1448,2	85,1	17,9
➤ Thu nội địa	1203,1	83,3	18,9
➤ Thu từ dầu thô	44,4	96,6	-2,9
➤ Thu cân đối ngân sách	200,2	98,1	17,6
Chi NSNN	1256,3	59,3	1,4
➤ Chi thường xuyên	856,5	68	6,8
➤ Chi đầu tư phát triển	320,6	47,3	-11,8
➤ Chi trả nợ lãi	77,3	69,2	6,6
Thặng dư NSNN	191,9		

Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam dữ liệu từ GSO

⑦ Lạm phát được kiểm soát tốt

Lạm phát tiếp tục hạ nhiệt

- **CPI tiếp tục hạ nhiệt trong tháng 9 (+2,6% YoY; so với tháng 8: +3,5% YoY và tháng 7: +4,4% YoY) và CPI bình quân 9 tháng đầu năm tăng 3,9% YoY.** CPI cơ bản ổn định ở mức +2,7% YoY trong 9 tháng đầu năm.
 - CPI Lương thực và thực phẩm tăng nhẹ trong tháng 9 (+3,9% YoY), do giá lương thực tăng tại một số địa phương chịu ảnh hưởng của bão Yagi;
 - CPI Giao thông (-5,3% YoY) giảm do giá xăng dầu và cước vận tải hành khách giảm;
 - CPI nhóm y tế duy trì mức tăng cao so với cùng kỳ năm ngoái.
- **Chúng tôi tin rằng lạm phát tiếp tục được kiểm soát tốt**, nhờ vào:
 - Mức nền cao của cùng kỳ năm ngoái;
 - Một số chính sách hỗ trợ về thuế tiếp tục được áp dụng trong năm 2024, như cắt giảm thuế bảo vệ môi trường đối với xăng dầu và giảm thuế GTGT;
 - Tính chủ động đối với việc điều chỉnh giá các mặt hàng do Nhà nước quản lý như giá điện, y tế và giáo dục.
- **Tuy vậy, vẫn cần theo dõi chặt chẽ các yếu tố gây áp lực lên lạm phát trong thời gian tới**, bao gồm:
 - Việc tăng 30% lương cơ sở cho công chức, viên chức có hiệu lực từ ngày 1/7/2024;
 - Thúc đẩy tăng trưởng tín dụng;
 - Giá thực phẩm có thể tăng do ảnh hưởng của bão và kỳ nghỉ Tết sắp tới.

Chỉ số lạm phát Việt Nam

Lạm phát (% YoY)	Tỷ trọng	Xu hướng	2023												2024									
			T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	Trung bình
CPI			4.9	4.3	3.4	2.8	2.4	2.0	2.1	3.0	3.7	3.6	3.4	3.6	3.4	4.0	4.0	4.4	4.4	4.3	4.4	3.5	2.6	3.9
CPI cơ bản			5.2	5.0	4.9	4.6	4.5	4.3	4.1	4.0	3.8	3.4	3.2	3.0	2.7	3.0	2.8	2.8	2.7	2.6	2.6	2.5	2.5	2.7
Lương thực thực phẩm	33.6%		6.1	4.3	4.0	3.6	3.6	3.3	2.6	2.3	2.9	2.8	3.0	2.9	2.3	4.2	4.0	4.3	4.5	4.7	4.3	3.7	3.9	4.0
Nhà ở và vật liệu xây dựng	18.8%		6.9	7.9	6.7	5.2	6.4	6.5	6.5	7.1	7.3	6.9	5.9	5.7	6.4	4.9	4.9	6.0	5.3	5.6	5.6	5.0	4.4	5.3
Giao thông	9.7%		0.1	-0.2	-4.9	-3.9	-8.9	-12.0	-9.3	-0.3	3.2	3.9	1.6	2.6	1.6	2.6	2.7	4.2	5.6	3.0	4.4	-1.5	-5.3	1.9
Thiết bị và đồ dùng gia đình	6.7%		2.9	2.7	2.7	2.3	2.2	2.1	1.9	1.8	1.8	1.7	1.5	1.4	1.1	1.3	1.2	1.4	1.3	1.2	1.2	1.1	1.2	1.2
Giáo dục	6.2%		11.6	10.4	8.4	6.0	5.7	5.7	5.6	5.0	7.2	7.1	8.2	8.4	8.4	8.6	10.1	8.3	8.1	8.0	8.0	7.1	1.2	7.5
May mặc, mũ nón và giày dép	5.7%		2.8	2.6	2.5	2.3	2.2	2.2	2.0	2.0	2.1	2.0	2.0	1.8	1.4	1.6	1.6	1.8	1.7	1.5	1.3	1.2	1.2	1.5
Thuốc và dịch vụ y tế	5.4%		0.6	0.6	0.6	0.6	0.6	0.6	0.6	0.5	0.6	0.5	3.4	5.5	6.5	6.5	6.5	7.4	7.4	8.0	8.1	8.3	8.3	7.5
Văn hoá, giải trí và du lịch	4.6%		5.3	4.7	4.7	3.0	2.5	2.3	1.7	1.3	1.4	1.3	1.2	1.2	0.9	1.7	1.5	1.9	2.0	2.3	2.3	2.0	1.9	1.9
Bưu chính viễn thông	3.1%		-0.2	-0.3	-0.3	-0.3	-0.5	-0.6	-0.9	-1.1	-1.3	-1.3	-1.4	-1.4	-1.4	-1.5	-1.5	-1.5	-1.4	-1.2	-1.1	-0.7	-0.4	-1.2
Đồ uống và thuốc lá	2.7%		4.4	3.8	3.7	3.6	3.4	3.2	3.0	3.1	3.0	2.8	2.8	2.5	1.7	2.6	2.6	2.6	2.6	2.6	2.5	2.4	2.3	2.4

Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam, dữ liệu Tổng Cục thống kê

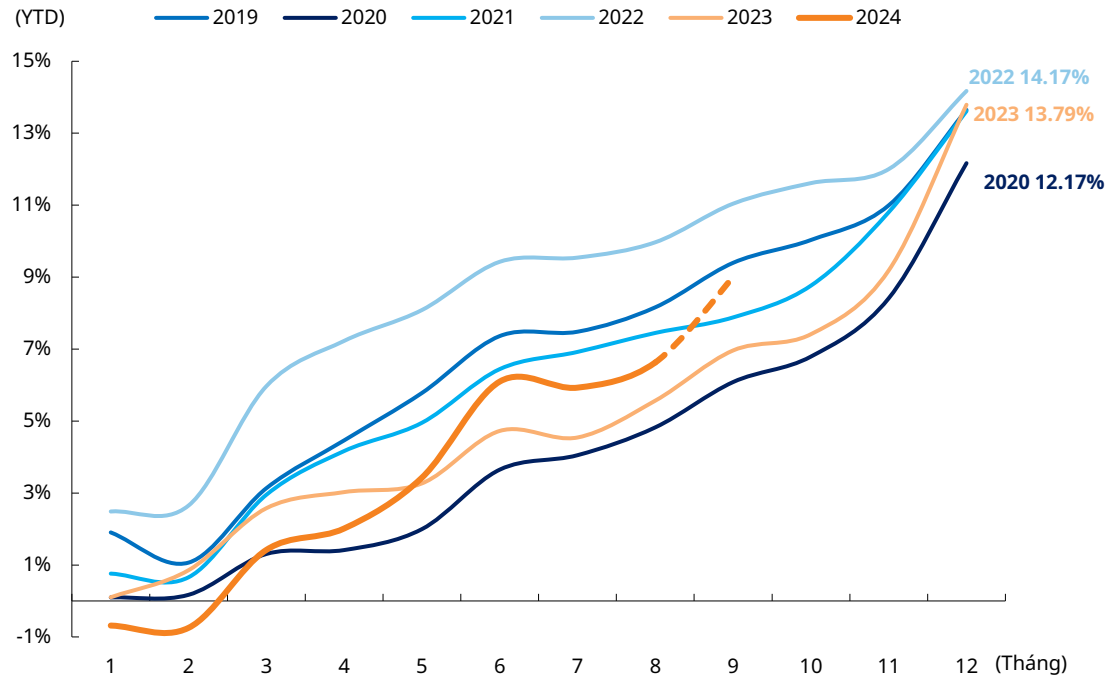
Lưu ý: Chỉ số lạm phát cơ bản được tính toán bằng phương pháp loại bỏ trực tiếp 16 nhóm hàng lương thực, thực phẩm tươi sống, năng lượng và giá do Nhà nước quản lý.

⑧ Tín dụng kỳ vọng tăng tốc

Tín dụng kỳ vọng tiếp tục cải thiện

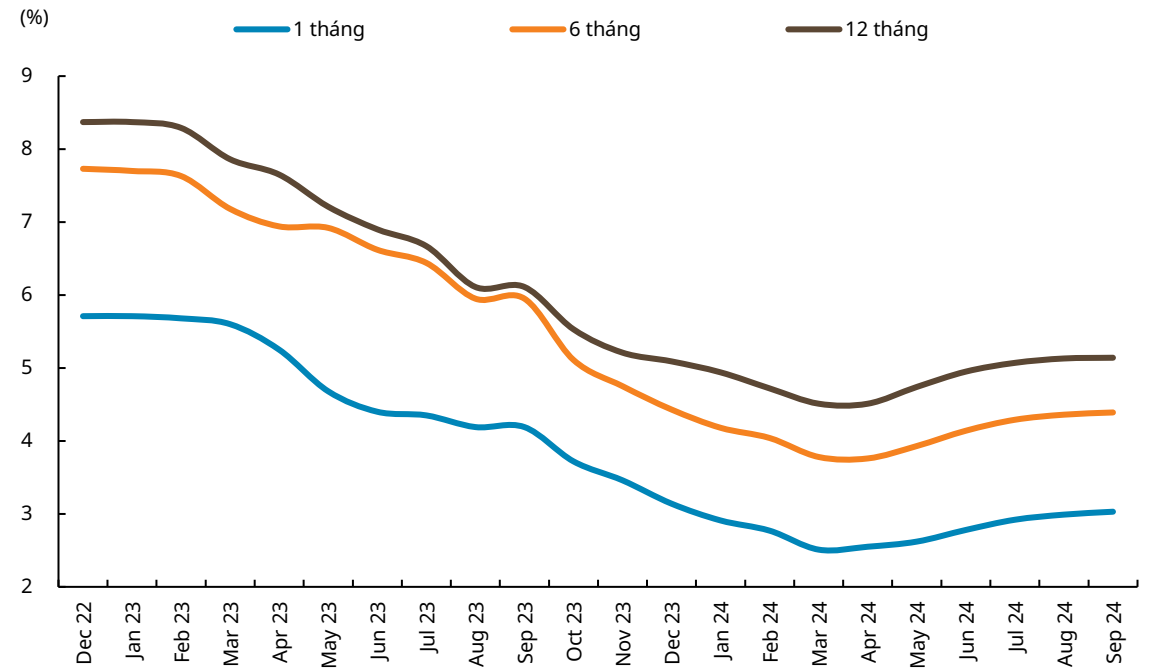
- Tính đến ngày 17/9, tăng trưởng tín dụng ước tính đạt +7,38% YTD (so với +6,63% YTD tính tới 26/8):
 - Tăng trưởng tín dụng của các ngân hàng thương mại tư nhân (chiếm 45% thị phần) đạt 8,6% YTD, vượt trội so với các ngân hàng quốc doanh;
 - Giải ngân tín dụng cho các khoản vay tiêu dùng tăng 4,93% YTD từ mức giảm 0,2% YTD trong 9 tháng đầu năm 2023, cho thấy nhu cầu tiêu dùng đang được cải thiện.
- Tăng trưởng tín dụng tăng tốc đáng kể trong nửa cuối tháng 9, đạt 9% YTD (hoặc +16% YoY) tính đến cuối tháng 9.**
- Chúng tôi tin rằng mục tiêu tăng trưởng tín dụng 15% YoY trong 2024 là khả thi. Nhu cầu tín dụng sẽ tiếp tục khởi sắc hơn trong quý 4 trong bối cảnh giải ngân đầu tư công được kỳ vọng sẽ tăng tốc, cùng với dấu hiệu khởi sắc của ngành Bất động sản và tiêu dùng nói chung. **Trong bối cảnh kinh tế vĩ mô ổn định hơn, Ngân hàng Nhà nước sẽ tiếp tục nỗ lực duy trì môi trường lãi suất thấp để hỗ trợ hoạt động kinh doanh.**

Tăng trưởng tín dụng lũy kế từ đầu năm



Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp, dữ liệu từ SBV

Lãi suất tiền gửi trung bình



Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp

Phụ lục

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo này được công bố bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) (MAS), công ty chứng khoán được phép thực hiện môi giới chứng khoán tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam. Thông tin và ý kiến trong báo cáo này đã được tổng hợp một cách thiện chí và từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng những thông tin đó chưa được xác minh một cách độc lập và MAS không cam đoan, đại diện hoặc bảo đảm, rõ ràng hay ngụ ý, về tính công bằng, chính xác, đầy đủ hoặc tính đúng đắn của thông tin và ý kiến trong báo cáo này hoặc của bất kỳ bản dịch nào từ tiếng Anh sang tiếng Việt. Trong trường hợp bản dịch tiếng Anh của báo cáo được chuẩn bị bằng tiếng Việt, bản gốc của báo cáo bằng tiếng Việt có thể đã được cung cấp cho nhà đầu tư trước khi thực hiện báo cáo này.

Đối tượng dự kiến của báo cáo này là các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp, có kiến thức cơ bản về môi trường kinh doanh địa phương, các thông lệ chung, luật và nguyên tắc kế toán và không có đối tượng nào nhận hoặc sử dụng báo cáo này vi phạm bất kỳ luật và quy định nào hoặc quy định của MAS và các bên liên kết, chi nhánh đối với các yêu cầu đăng ký hoặc cấp phép ở bất kỳ khu vực tài phán nào sẽ nhận được hoặc sử dụng bất kỳ thông tin nào từ đây.

Báo cáo này chỉ dành cho mục đích thông tin chung, không phải và sẽ không được hiểu là một lời đề nghị hoặc một lời mời chào để thực hiện bất cứ giao dịch chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác. Báo cáo này không phải là lời khuyên đầu tư cho bất kỳ đối tượng nào và đối tượng đó sẽ không được coi là khách hàng của MAS khi nhận được báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc nhu cầu cụ thể của các khách hàng cá nhân. Không được dựa vào báo cáo này để thực hiện quyết định độc lập. Thông tin và ý kiến có trong báo cáo này có giá trị kể từ ngày công bố và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Giá và giá trị của các khoản đầu tư được đề cập trong báo cáo này và thu nhập từ các khoản đầu tư đó có thể giảm giá hoặc tăng giá, và các nhà đầu tư có thể phải chịu thua lỗ cho các khoản đầu tư. Hiệu suất trong quá khứ không phải là hướng dẫn cho hiệu suất trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ nhân viên và đại diện của họ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này.

MAS có thể đã đưa ra các báo cáo khác không nhất quán và đưa ra kết luận khác với các ý kiến được trình bày trong báo cáo này. Các báo cáo có thể phản ánh các giả định, quan điểm và phương pháp phân tích khác nhau của các nhà phân tích. MAS có thể đưa ra các quyết định đầu tư không phù hợp với các ý kiến và quan điểm được trình bày trong báo cáo nghiên cứu này. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại diện có thể mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán vào bất kỳ lúc nào và có thể thực hiện mua hoặc bán, hoặc đề nghị mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào như vậy hoặc các công cụ tài chính khác tùy từng thời điểm trên thị trường hoặc theo cách khác, trong từng trường hợp, với tư cách là bên tự doanh hoặc môi giới. MAS và các chi nhánh có thể đã có, hoặc có thể tham gia vào các mối quan hệ kinh doanh với các công ty để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được cho phép theo luật và quy định hiện hành.

Không một phần nào của báo cáo này có thể được sao chép hoặc soạn thảo lại theo bất kỳ cách thức hoặc hình thức nào hoặc được phân phối lại hoặc xuất bản, toàn bộ hoặc một phần, mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MAS.

Disclaimers

This report is published by Mirae Asset Securities (Vietnam) JSC (MAS), a broker-dealer registered in the Socialist Republic of Vietnam and a member of the Vietnam Stock Exchanges. Information and opinions contained herein have been compiled in good faith and from sources believed to be reliable, but such information has not been independently verified and MAS makes no guarantee, representation or warranty, express or implied, as to the fairness, accuracy, completeness or correctness of the information and opinions contained herein or of any translation into English from the Vietnamese language. In case of an English translation of a report prepared in the Vietnamese language, the original Vietnamese language report may have been made available to investors in advance of this report.

The intended recipients of this report are sophisticated institutional investors who have substantial knowledge of the local business environment, its common practices, laws and accounting principles and no person whose receipt or use of this report would violate any laws and regulations or subject MAS and its affiliates to registration or licensing requirements in any jurisdiction shall receive or make any use hereof.

This report is for general information purposes only and it is not and shall not be construed as an offer or a solicitation of an offer to effect transactions in any securities or other financial instruments. The report does not constitute investment advice to any person and such person shall not be treated as a client of MAS by virtue of receiving this report. This report does not take into account the particular investment objectives, financial situations, or needs of individual clients. The report is not to be relied upon in substitution for the exercise of independent judgment. Information and opinions contained herein are as of the date hereof and are subject to change without notice. The price and value of the investments referred to in this report and the income from them may depreciate or appreciate, and investors may incur losses on investments. Past performance is not a guide to future performance. Future returns are not guaranteed, and a loss of original capital may occur. MAS, its affiliates and their directors, officers, employees and agents do not accept any liability for any loss arising out of the use hereof.

MAS may have issued other reports that are inconsistent with, and reach different conclusions from, the opinions presented in this report. The reports may reflect different assumptions, views and analytical methods of the analysts who prepared them. MAS may make investment decisions that are inconsistent with the opinions and views expressed in this research report. MAS, its affiliates and their directors, officers, employees and agents may have long or short positions in any of the subject securities at any time and may make a purchase or sale, or offer to make a purchase or sale, of any such securities or other financial instruments from time to time in the open market or otherwise, in each case either as principals or agents. MAS and its affiliates may have had, or may be expecting to enter into, business relationships with the subject companies to provide investment banking, market-making or other financial services as are permitted under applicable laws and regulations.

No part of this document may be copied or reproduced in any manner or form or redistributed or published, in whole or in part, without the prior written consent of MAS.

Mirae Asset Securities International Network

Mirae Asset Securities Co., Ltd. (Seoul)

One-Asia Equity Sales Team
Mirae Asset Center 1 Building
26 Eulji-ro 5-gil, Jung-gu, Seoul 04539
Korea

Tel: 82-2-3774-2124

Mirae Asset Securities (USA) Inc.

810 Seventh Avenue, 37th Floor
New York, NY 10019
USA

Tel: 1-212-407-1000

PT. Mirae Asset Sekuritas Indonesia

District 8, Treasury Tower Building Lt. 20
Sudirman Central Business District
Jl. Jend. Sudirman, Kav. 52-54
Jakarta Selatan 12190
Indonesia

Tel: 62-21-5088-7000

Mirae Asset Securities Mongolia UTsK LLC

#406, Blue Sky Tower, Peace Avenue 17
1 Khoroo, Sukhbaatar District
Ulaanbaatar 14240
Mongolia

Tel: 976-7011-0806

Shanghai Representative Office

38T31, 38F, Shanghai World Financial Center
100 Century Avenue, Pudong New Area
Shanghai 200120
China

Tel: 86-21-5013-6392

Mirae Asset Securities (HK) Ltd.

Units 8501, 8507-8508, 85/F
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon
Hong Kong

Tel: 852-2845-6332

Mirae Asset Wealth Management (USA) Inc.

555 S. Flower Street, Suite 4410,
Los Angeles, California 90071
USA

Tel: 1-213-262-3807

Mirae Asset Securities (Singapore) Pte. Ltd.

6 Battery Road, #11-01
Singapore 049909
Republic of Singapore

Tel: 65-6671-9845

Mirae Asset Investment Advisory (Beijing) Co., Ltd

2401B, 24th Floor, East Tower, Twin Towers
B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District
Beijing 100022
China

Tel: 86-10-6567-9699

Ho Chi Minh Representative Office

7F, Saigon Royal Building
91 Pasteur St.
District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City
Vietnam

Tel: 84-8-3910-7715

Mirae Asset Securities (UK) Ltd.

41st Floor, Tower 42
25 Old Broad Street,
London EC2N 1HQ
United Kingdom

Tel: 44-20-7982-8000

Mirae Asset Wealth Management (Brazil) CCTVM

Rua Funchal, 418, 18th Floor, E-Tower Building
Vila Olimpia
Sao Paulo - SP
04551-060
Brazil

Tel: 55-11-2789-2100

Mirae Asset Securities (Vietnam) JSC

7F, Le Meridien Building
3C Ton Duc Thang St.
District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City
Vietnam

Tel: 84-8-3911-0633 (ext.110)

Beijing Representative Office

2401A, 24th Floor, East Tower, Twin Towers
B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District
Beijing 100022
China

Tel: 86-10-6567-9699 (ext. 3300)

Mirae Asset Capital Markets (India) Private Limited

Unit No. 506, 5th Floor, Windsor Bldg., Off CST
Road, Kalina, Santacruz (East), Mumbai – 400098
India

Tel: 91-22-62661336
